

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 08 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- HTTT giải quyết TTHC (Sở KH&CN);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC_(NTVA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Phú

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện			
						Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
1	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.	<p>- Thời hạn Cơ sở đào tạo gửi đề nghị đến Sở Xây dựng: 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc chương trình tập huấn.</p> <p>- Thời hạn Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra, đánh giá: 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định.</p> <p>- Thời hạn cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe: 02 ngày làm việc, kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	Nghị định số 94/2026/NĐCP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.	X	Một phần	X	X
2	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái.	Trường hợp nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc.				X	Một phần	X	X
3	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo.	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;				X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện			
						Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
4	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.	<i>01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>				X	Một phần	X	X
5	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái.	- <i>Cấp Giấy phép đào tạo: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i> - <i>Cấp Giấy phép xe tập lái: 01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo.</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- <i>Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;</i> - <i>Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</i>	X	Một phần	X	X
6	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo.	- <i>Thời hạn tổ chức kiểm tra thực tế: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;</i> - <i>Thời hạn cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe: 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.</i>				X	Một phần	X	X
7	Cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động.	<i>02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	<i>Thông tư số 17/2026/TTBXD ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.</i>	X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện			
						Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
8	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	<i>Thông tư số 19/2026/TTBXD ngày 08/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2025/TT-BXD quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.</i>	X	Toàn trình	X	X

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản QPPL quy định nội dung bãi bỏ TTHC	Ghi chú
1	1.001666.H18	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.	<i>Nghị quyết số 66.18/2026/NQCP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.</i>	Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên về công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.
2	1.001692.H18	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.		
3	1.001725.H18	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.		
4	1.001717.H18	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.		